

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Diệu.

Bà Phạm Thị Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020, đối với:

Bị cáo: **Lò Văn T**, sinh năm 1997 - Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn H, sinh năm 1975 và con bà Lò Thị P, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2020, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 18/6/2020 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo: Bà Phạm Hương L, sinh năm 1980 - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Viết T, 1963. Ông Nguyễn Thế M, sinh năm 1950. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967 - Đều có địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/6/2020, tại khu vực xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Lò Văn T gặp một người bạn mới quen (T khai tên là Hiên). H rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. Sau đó H cùng T đi bằng xe mô tô (không xác định biển kiểm soát), do H điều khiển sang khu vực cây xăng xã V

thuộc thôn N, xã Vĩnh Hòa, huyện Ninh Giang. Khi cách cây xăng khoảng 50m H đứng đợi, còn T đi ra gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá, người này đồng ý. T lên xe máy người đàn ông này ngồi, sau đó đưa cho người này 500.000 đồng (tiền của T), người này bảo ma túy để ở gốc cây trước cây xăng Vĩnh Hòa. T đi bộ ra tìm thì thấy một vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy. T cầm ma túy trên tay thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang kiểm tra. Ngay lúc đó T thả gói ma túy xuống dưới đất gần chân T đang đứng nhưng bị lực lượng công an huyện Ninh Giang phát hiện yêu cầu nhặt lên, thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Du Lịch, bên trong có 01 gói nilon màu trắng, có chất tinh thể màu trắng, kích thước khoảng 1,5 x 02 cm. Thanh khai nhận chất tinh thể, dạng cục, màu trắng là ma túy đá, vừa mới mua được để sử dụng cho bản thân

Tại kết luận giám định số 275/KLGD- PC09 ngày 16/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Lò Văn T, gửi đến giám định khối lượng là 0,211 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa của bị cáo T trình bày quan điểm, đề nghị HĐXX xem xét về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số; nhận thức còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án từ 12 đến 13 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số nên đề nghị miễn án phí sơ thẩm hình sự.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,173 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 40 phút ngày 15/6/2020 tại trước cửa cây xăng V thuộc địa phận xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,211 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện VKSND huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng mà còn là nguyên nhân dẫn đến tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh xã hội tại địa phương, do vậy cần phải xem xét xử lý trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ; xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Đối với người bán ma túy cho Lò Văn T và người tên là H (theo Tkhai là người cùng T đi mua ma túy về sử dụng chung), quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] *Xử lý vật chứng*: Tịch thu và tiêu hủy 0,173 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, đựng trong phong bì giấy niêm phong mẫu vật, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại có điều kiện kinh tế khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T **13** (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2020

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 0,173 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, đựng trong phong bì giấy niêm phong mẫu vật số 275/KLGD-PC09, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang*).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường